

Số **114**-QĐ/VHLKHCNVN

Hà Nội, ngày **17** tháng **4** năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động**  
**của Hội đồng Khoa học ngành**

- Căn cứ Quyết định số 17-QĐ/TW, ngày 30/3/2026 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 01-QĐ/VHLKHCNVN, ngày 01/4/2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

- Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra,

**CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**  
**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm,
- Website Viện Hàn lâm,
- Lưu VT, TCCBKT.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Thái**

\*

## QUY CHẾ

### Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành

(Kèm theo Quyết định số 114-QĐ/VHLKHCNVN, ngày 17 / 4 /2026  
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

-----

## Chương I

### CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

#### Điều 1. Chức năng

Hội đồng Khoa học ngành có chức năng tư vấn cho Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về định hướng, kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ dài hạn, trung hạn và ngắn hạn; đánh giá, tổ chức và quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ; thúc đẩy học thuật và phát triển đội ngũ nhà khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm).

#### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Hội đồng Khoa học ngành có nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Tư vấn cho Chủ tịch Viện Hàn lâm trong việc quy hoạch, định hướng nghiên cứu và phát triển khoa học và công nghệ; kế hoạch và nội dung nghiên cứu khoa học và công nghệ của ngành trong từng giai đoạn.

2. Tư vấn cho Chủ tịch Viện Hàn lâm trong việc xác định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Viện Hàn lâm; tham gia tuyển chọn, xét chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Viện Hàn lâm; tham gia đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Viện Hàn lâm; tham gia thẩm định định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm; thẩm định các công trình, đề tài đăng ký xét giải thưởng khoa học và công nghệ tại Viện Hàn lâm trong lĩnh vực chuyên môn của ngành theo quy định hiện hành.

3. Tư vấn, đề xuất giải pháp cho Chủ tịch Viện Hàn lâm trong công tác nâng cao chất lượng và hiệu quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ, nâng cao chất lượng đội ngũ các nhà khoa học và thu hút, giữ chân các nhà khoa học trình độ cao tại Viện Hàn lâm.

4. Cung cấp luận cứ, tư vấn cho Chủ tịch Viện Hàn lâm trong việc đóng góp ý kiến về chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.



5. Đề xuất với Chủ tịch Viện Hàn lâm kế hoạch phối hợp hoạt động giữa các đơn vị nghiên cứu khoa học thuộc ngành trong nghiên cứu khoa học và công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, hội thảo, hội nghị, thông tin - xuất bản khoa học, hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ.

6. Xây dựng báo cáo về tình hình, kết quả, kế hoạch hoạt động của ngành 6 tháng đầu năm (trước ngày 31/5) và hằng năm (trước ngày 01/12) gửi Chủ tịch Viện Hàn lâm. Báo cáo gồm các nội dung chính sau: Tình hình, kết quả hoạt động của ngành trên thế giới; tình hình, kết quả hoạt động của ngành tại Việt Nam; kết quả hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành thuộc Viện Hàn lâm; kế hoạch hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành thời gian tiếp theo.

7. Thành viên Hội đồng Khoa học ngành được hưởng quyền lợi theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 3. Tổ chức bộ máy**

Hội đồng Khoa học ngành do Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định thành lập. Nhiệm kỳ của Hội đồng Khoa học ngành là 03 năm tính từ ngày ký quyết định thành lập. Số lượng thành viên Hội đồng Khoa học ngành từ 09 đến 23 thành viên do Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định.

Tổ chức bộ máy của Hội đồng Khoa học ngành có Ban Thường trực và các thành viên.

#### **Điều 4. Ban Thường trực Hội đồng Khoa học ngành**

Ban Thường trực Hội đồng Khoa học ngành (sau đây gọi tắt là Ban Thường trực Hội đồng) gồm có Chủ tịch, không quá 02 Phó Chủ tịch và Thư ký do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm và miễn nhiệm.

Thành viên Ban Thường trực Hội đồng là viên chức (trong biên chế) của Viện Hàn lâm, còn đủ tuổi để công tác được trọn một nhiệm kỳ (trừ thành viên mời) và được bầu trong số các thành viên Hội đồng Khoa học ngành.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Thường trực Hội đồng Khoa học ngành**

1. Ban Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Chuẩn bị chương trình, nội dung cho các kỳ họp của Hội đồng Khoa học ngành;

b) Giải quyết những việc có liên quan đến công tác của Hội đồng Khoa học ngành giữa hai kỳ họp.

2. Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành có nhiệm vụ:

a) Chỉ đạo công tác của Ban Thường trực Hội đồng;

b) Quyết định triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng Khoa học ngành và Ban Thường trực Hội đồng;

c) Xây dựng chương trình công tác của nhiệm kỳ Hội đồng Khoa học ngành;

d) Tổ chức thực hiện các chương trình công tác của Hội đồng Khoa học ngành. Định kỳ hàng năm báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm kết quả, đánh giá hoạt động của ngành;

đ) Kiến nghị Chủ tịch Viện Hàn lâm thay thế, bổ sung hoặc kéo dài thời gian là thành viên Hội đồng Khoa học ngành (khi cần thiết).

3. Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành có nhiệm vụ: Giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về các công việc được phân công hoặc ủy quyền.

4. Thư ký Hội đồng Khoa học ngành có nhiệm vụ:

a) Chuẩn bị chương trình, nội dung các kỳ họp của Hội đồng Khoa học ngành;

b) Soạn thảo các báo cáo, văn bản, nghị quyết của Hội đồng Khoa học ngành;

c) Quản lý, lưu trữ các tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành.

#### **Điều 6. Thành viên Hội đồng Khoa học ngành**

Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Khoa học ngành:

1. Là những cán bộ khoa học tiêu biểu, được bầu từ Hội đồng Khoa học của các đơn vị trực thuộc bằng cách bỏ phiếu kín theo nguyên tắc đa số phiếu. Số lượng thành viên do Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định tùy theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị liên quan.

2. Các thành viên được mời tham gia Hội đồng Khoa học ngành là những cán bộ khoa học có nhiều kinh nghiệm trong nghiên cứu lĩnh vực chuyên môn của ngành do Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định, không quá 20% tổng số thành viên Hội đồng Khoa học ngành.

#### **Điều 7. Hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành**

1. Hội đồng Khoa học ngành họp định kỳ 06 tháng một lần. Khi cần thiết Chủ tịch Viện Hàn lâm có thể triệu tập Hội đồng Khoa học ngành hoặc giao Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành tổ chức cuộc họp. Căn cứ vào nội dung, tính chất cuộc họp có thể tổ chức họp trực tiếp hoặc trực tuyến.

2. Hội đồng Khoa học ngành làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác được thông qua trong các kỳ họp.

Các tài liệu và nội dung liên quan đưa ra thảo luận ở Hội đồng Khoa học ngành phải được chuyển đến các thành viên Hội đồng trước phiên họp thường kỳ 07 ngày và ít nhất 01 ngày trước phiên họp bất thường.

Ban Thường trực Hội đồng Khoa học ngành có trách nhiệm cung cấp cho các thành viên Hội đồng các tài liệu, thông tin khi được yêu cầu.

3. Phiên họp của Hội đồng Khoa học ngành phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Hội đồng Khoa học ngành chỉ ra nghị quyết về một vấn đề khi có trên 50% số thành viên có mặt tán thành.

4. Các vấn đề đưa ra thảo luận ở Hội đồng Khoa học ngành có thể được biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín. Tùy theo mức độ quan trọng của từng vấn đề đưa ra thảo luận, Hội đồng Khoa học ngành có thể đưa ra các kiến nghị hay nghị quyết của Hội đồng và báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm.

5. Trước khi kết thúc nhiệm kỳ một tháng, Hội đồng Khoa học ngành phải họp phiên toàn thể để đánh giá hoạt động của Hội đồng và báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm.

6. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành do Chủ tịch Viện Hàn lâm cấp theo kế hoạch hàng năm. Giao Ban Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Ban Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn, tổ chức thực hiện xây dựng kinh phí hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành.

### **Chương III**

## **QUY TRÌNH THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH**

### **Điều 8. Thành lập Hội đồng Khoa học ngành**

1. Trước khi hết nhiệm kỳ của Hội đồng Khoa học ngành 01 tháng, Chủ tịch Viện Hàn lâm thông báo về số lượng thành viên Hội đồng Khoa học ngành đối với từng đơn vị liên quan, Thủ trưởng đơn vị triệu tập cuộc họp bao gồm các thành viên Hội đồng Khoa học của đơn vị để giới thiệu danh sách ứng viên và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Thành viên được giới thiệu vào Hội đồng Khoa học ngành là những người đạt số phiếu đồng ý trên 50% tính trên tổng số người tham gia bỏ phiếu, được chọn theo nguyên tắc số phiếu từ cao xuống thấp và phù hợp với số lượng thành viên Hội đồng Khoa học ngành đã được Chủ tịch Viện Hàn lâm phê duyệt.

3. Trong trường hợp số người đạt số phiếu đồng ý quá bán ít hơn số lượng thành viên được phê duyệt, Thủ trưởng đơn vị có thể đề nghị người có số phiếu



đồng ý cao hơn từ các ứng viên còn lại trình Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, quyết định.

4. Căn cứ đề nghị của đơn vị, Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra rà soát, tổng hợp báo cáo và trình Chủ tịch Viện Hàn lâm ra quyết định thành lập Hội đồng Khoa học ngành.

5. Chủ tịch Viện Hàn lâm tổ chức phiên họp đầu tiên của Hội đồng Khoa học ngành để bầu Ban Thường trực Hội đồng Khoa học ngành bằng cách bỏ phiếu kín theo nguyên tắc đa số phiếu. Trên cơ sở tham khảo kết quả của phiên họp, Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định bổ nhiệm Ban Thường trực Hội đồng Khoa học ngành.

### **Điều 9. Bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng Khoa học ngành**

1. Trường hợp bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng Khoa học ngành, Thủ trưởng đơn vị tổ chức cuộc họp Hội đồng Khoa học để bầu thành viên bổ sung, thay thế. Trên cơ sở đề nghị của Thủ trưởng đơn vị và ý kiến đồng ý bằng văn bản của Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành, Chủ tịch Viện Hàn lâm ra quyết định bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng Khoa học ngành.

2. Thành viên Hội đồng Khoa học ngành khi nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định thì đương nhiên thôi tham gia Hội đồng Khoa học ngành.

Trường hợp có nguyện vọng tiếp tục tham gia Hội đồng Khoa học ngành, trước thời điểm có quyết định nghỉ hưu, thành viên Hội đồng Khoa học ngành phải có đơn đề nghị và ý kiến đồng ý của Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành, Thủ trưởng đơn vị trình Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, quyết định.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

1. Quy chế này gồm 04 chương, 10 điều, được thực hiện thống nhất trong Viện Hàn lâm.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời để Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét quyết định bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. *n*



**CHỦ TỊCH**  
Trần Hồng Thái